

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN-BỘ NỘI VỤ
Số: 31/2009/TTLT-
BNNPTNT-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2009

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục

Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 163/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm; Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Nghị định số 79/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ quy định hệ thống tổ chức quản lý, thanh tra và kiểm nghiệm về vệ sinh an toàn thực phẩm;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) như sau:

Điều 1. Vị trí và chức năng

- Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.
- Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.
2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.
3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.
4. Chủ trì, phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức có liên quan trong công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:
 - a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, thu hoạch, đánh bắt, thu gom, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu;
 - b) Chủ trì tổ chức kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, khai thác, thu hoạch, thu mua, sơ chế, chế biến, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu theo phân cấp;
 - c) Chủ trì tổ chức kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối sản xuất tại các cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường ở địa phương theo phân cấp;
 - d) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn thẩm tra, truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiến nghị Giám đốc Sở về trách nhiệm của các cơ quan quản lý chất lượng địa phương và đề xuất các giải pháp, biện pháp đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.
5. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, công nhận đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của cơ sở và chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.
6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật tương ứng thuộc phạm vi quản lý.
7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về chất lượng sản